

Số: 38/CT-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 8 năm 1985

CHỈ THỊ

VỀ VIỆC BÙ GIÁ CÁC MẶT HÀNG CUNG CẤP CHO CBCNV VÀ NGƯỜI ĂN THEO Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Quán triệt và thi hành Nghị quyết 8 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa 5) và các nghị quyết của Thành ủy nhằm cải tiến công tác phân phối lưu thông, xóa bỏ chế độ bao cấp, thực hiện hạch toán kinh tế và kinh doanh xã hội chủ nghĩa, ổn định và từng bước cải thiện đời sống của cán bộ công nhân viên; Ủy ban Nhân dân thành phố đã có Chỉ thị số 32/CT-UB ngày 4-7-1985 về việc thí điểm bù giá các mặt hàng cung cấp cho cán bộ công nhân viên.

Qua kinh nghiệm thí điểm của quận 10 và huyện Thủ Đức, đồng thời căn cứ điều kiện cụ thể của thành phố, trong khi chờ quy định thống nhất của Trung ương, Ủy ban Nhân dân thành phố chỉ thị:

I- TIẾN HÀNH BÙ GIÁ CÁC MẶT HÀNG CUNG CẤP CHO CBCNV VÀ NGƯỜI ĂN THEO Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BẮT ĐẦU TỪ NGÀY

1-8-1985

II – ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC BÙ:

Đối tượng được bù giá là đối tượng đang hưởng tiêu chuẩn giá cung cấp và tiêu chuẩn giá lẻ Nhà nước / được quy định tại Quyết định số 218/CP và Quyết định 30/CP của Hội đồng Chính phủ và các quy định của thành phố.

Riêng đối với lực lượng vũ trang: quân đội, công an, công nhân viên quốc phòng, các sĩ quan và quân nhân chuyên nghiệp ăn ở gia đình, các trại giam do ngành công an quản lý sẽ có kế hoạch bù sau.

III – CÁC MẶT HÀNG CẤP BÙ:

1. Các mặt hàng cung cấp theo tiêu chuẩn định lượng gồm: thịt, cá, nước chấm, bột ngọt, *chất đốt*, đường, bột giặt, *vải* (còn gạo vẫn tiếp tục thực hiện việc bù giá theo Chỉ thị 28/CT-UB).

Riêng chất đốt quý 3 vẫn bán theo giá cung cấp và vải quý 4 cấp bù.

2. Các mặt hàng cung cấp không định lượng gồm: phụ tùng xe đạp, trà, chiếu, ni-lông đi mưa, ruột phích, quạt bàn...

3. Các mặt hàng bán lẻ cho các đối tượng được hưởng tiêu chuẩn giá lẻ Nhà nước nói trên gồm thịt, đường, sữa, bột ngọt...

4. Sữa cho trẻ sơ sinh.

5. Các mặt hàng bán thêm.

IV – MỨC BÙ GIÁ:

Mức bù giá các mặt hàng cung cấp do Hội đồng định giá thành phố quy định hàng tháng, chậm nhất vào ngày 25 của tháng trước để thông báo cho các ngành liên quan và Ủy ban Nhân dân quận, huyện thực hiện theo nguyên tắc người được bù giá mua lại những mặt hàng với mức giá được bù *với chất lượng bảo đảm*.

– Đối với những mặt hàng mà thương nghiệp xã hội chủ nghĩa đủ khả năng bán lẻ bình thường thì lấy giá bán lẻ kinh doanh thương nghiệp làm căn cứ.

– Đối với những mặt hàng chưa đủ khả năng bán đầy đủ như cá, chất đốt thì lấy giá thị trường bình quân ở chợ bán lẻ làm căn cứ tính bù.

– Đối với những mặt hàng như gạo, chất đốt (dầu hôi) v.v... bán theo định lượng quy định và theo sổ như trước.

Thực hiện trợ cấp 15% trên lương đã bù giá cho cán bộ công nhân viên chức.

V – THỦ TỤC CHI TRẢ:

Việc bù giá bằng tiền được cấp đồng thời với 2 kỳ lãnh lương hàng tháng, hoặc/1 kỳ trong tháng, đối với các đối tượng cán bộ hưu trí, mất sức lao động, gia đình chính sách...

Thủ tục xét bù là căn cứ vào sổ mua hàng cung cấp hiện có mà thực hiện việc cấp bù, đồng thời khẩn trương kiểm tra phát hiện những trường hợp bất hợp lý, không đúng chính sách quy định để xử lý.

Những người có sổ mua hàng cung cấp mà chưa mua hiện vật trong tháng các tháng trước thì nay được xét bù theo quy định này.

VI – PHƯƠNG THỨC CẤP BÙ:

1. Đối tượng là cán bộ công nhân viên và người ăn theo thuộc khu vực sản xuất và kinh doanh do Trung ương, thành phố và quận huyện quản lý được đơn vị trực tiếp lấy phần lãi nộp ngân sách để bù như một khoản chi hộ ngân sách ở khoản chi ngoài giá thành và phí lưu thông. Phòng Tài chính quận huyện chịu trách nhiệm tổng hợp và báo cáo với Sở Tài chính.

Những đơn vị sản xuất kinh doanh không có đủ khoản lãi phải nộp ngân sách để bù cho cán bộ công nhân viên như đã nêu trên phải báo cáo với Sở Tài chính để xét giải quyết.

2. Đối tượng là cán bộ công nhân viên và người ăn theo thuộc khu vực hành chính sự nghiệp do thành phố và quận huyện quản lý được cơ quan hành sự nghiệp trực tiếp cấp bù bằng nguồn hạn mức kinh phí thường xuyên do cơ quan tài chính cùng cấp phát.

Đối tượng là cán bộ công nhân viên và người ăn theo thuộc khu vực hành chính sự nghiệp do Trung ương quản lý đóng trên địa bàn thành phố, có hộ khẩu tại thành phố Hồ Chí Minh được cơ quan hành chính sự nghiệp trực tiếp cấp bù bằng nguồn kinh phí của ngân sách thành phố cấp thông qua Phòng Tài chính quận huyện.

Cán bộ công nhân viên công tác ở các tỉnh khác có người ăn theo ở thành phố Hồ Chí Minh thì người ăn theo hưởng bù giá các mặt hàng cung cấp nơi cán bộ công nhân viên đó công tác (gạo được mua theo định mức với giá bảo đảm kinh doanh tại nơi cư trú).

3. Đối với là học sinh, sinh viên hưởng sinh hoạt phí, học bổng của các trường trung học, đại học, sơ cấp chuyên nghiệp, các trường đào tạo công nhân, trường bổ túc văn hóa tập trung, trường Đảng... của thành phố và quận, huyện quản lý sẽ được trường trực tiếp cấp bù bằng nguồn hạn mức kinh phí thường xuyên do cơ quan tài chính cùng cấp phát.

Các đối tượng học sinh, sinh viên của các trường nói trên do Trung ương quản lý sẽ được trường trực tiếp cấp bù bằng nguồn kinh phí của ngân sách thành phố cấp thông qua Phòng Tài chính quận, huyện.

4. Đối tượng là cán bộ hưu trí, nghỉ mất sức lao động có sổ trợ cấp, thương binh các loại, gia đình có công với cách mạng, gia đình liệt sĩ và các đối tượng chính sách khác do Sở Thương binh và xã hội quản lý bằng nguồn kinh phí của ngân sách Trung ương sẽ được Phòng Thương binh và xã hội cấp bù bằng nguồn kinh phí do Sở Tài chính chuyển xuống.

Đối tượng là trại viên các trại xã hội, học viên các trường giáo dục công nông nghiệp do thành phố và quận huyện quản lý được cấp bù bằng nguồn kinh phí do cơ quan tài chính cùng cấp phát.

5. Đối tượng là thanh niên xung phong sẽ được cấp bù như điểm 1 nếu đơn vị hạch toán kinh tế theo sản xuất kinh doanh hoặc sẽ trực cấp bù như ở cơ quan hành chính sự nghiệp nếu chưa hạch toán kinh tế.

6. Đối tượng được hưởng định suất phùng, xã được Ủy ban Nhân dân phùng, xã cấp bù giá bằng nguồn kinh phí do Phòng Tài chính quận, huyện cấp phát.

7. Cán bộ công nhân viên biên chế trúng tuyển nghĩa vụ quân sự, vợ không phải là cán bộ công nhân viên thì những người ăn theo của họ được tiếp tục hưởng bù giá các mặt hàng cung cấp như đã quy định ở trên. Ủy ban Nhân dân phùng, xã nơi đương sự cư trú chịu trách nhiệm cấp bù bằng nguồn kinh phí do Phòng Tài chính quận, huyện trợ cấp.

VII – TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện việc bù giá đúng đối tượng, đúng chính sách quy định, phối hợp với Ngân hàng, Thương nghiệp trong việc hướng dẫn lập danh sách, tổ chức và cải tiến thủ tục cấp phát tiền bù giá nhanh kịp thời cho các đối tượng được cấp bù.

2. Sở Thương nghiệp chịu trách nhiệm:

– Chuẩn bị đầy đủ lực lượng hàng hóa: cố gắng nhận đủ hàng của Trung ương theo chỉ tiêu kế hoạch, đồng thời tích cực cải tạo quỹ hàng hóa cho thành phố.

– Đẩy mạnh bán ra, hàng hóa bảo đảm phẩm chất, tăng tỷ trọng bán lẻ và bán thu tiền mặt.

– Tổ chức màn lưới bán lẻ đủ sức phục vụ nhu cầu tiêu dùng của cán bộ công nhân viên và nhân dân lao động; tận dụng tất cả màn lưới bán, lẻ của thương nghiệp xã hội chủ nghĩa (quốc doanh hợp tác xã, đại lý, căng tin v.v...); cải tiến phương thức, giờ giấc, thái độ phục vụ, thực hiện văn minh thương nghiệp xã hội chủ nghĩa.

– Nghiêm chỉnh chấp hành kỷ luật giá và phương thức bán, thường tổ chức kiểm tra việc kinh doanh của các cửa hàng để kịp thời uốn nắn những hiện tượng sai lệch. Phải kiên quyết xử lý nghiêm khắc những cửa hàng kinh doanh

thương nghiệp cố tình tạo điều kiện cho tư thương, con buôn tập trung mua hàng để đầu cơ nâng giá, phá hoại kinh tế.

Kinh doanh thương nghiệp trong thời gian này ảnh hưởng trực tiếp đến công tác bù giá, đến tiền mặt để phát cho cán bộ công nhân viên; do đó Sở Thương nghiệp phải tổ chức học tập sâu rộng và nhuần nhuyễn trong ngành từ thành phố đến quận, huyện, phường, xã; từ công ty đến cửa hàng; kịp thời khen thưởng cho các đơn vị, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3. Ngân hàng Nhà nước thành phố và quận, huyện chịu trách nhiệm tăng cường khai thác các nguồn thu tiền mặt, tính toán và chuẩn bị đầy đủ kịp thời cho yêu cầu bù giá đồng thời phục vụ các hoạt động sản xuất, kinh doanh của thành phố nhất là xuất nhập khẩu và nội thương...

Nghiên cứu phương thức phát triển bù giá các mặt hàng cung cấp (kể cả gạo) phù hợp, thuận lợi, đơn giản.

4. Ủy ban Vật giá thành phố phải theo dõi chặt chẽ diễn biến giá cả trong thời gian bù giá, kịp thời phát hiện những biến động về giá cả với Thường trực Ủy ban Nhân dân thành phố.

5. Ban quản lý thị trường thành phố và Công an thành phố có kế hoạch đề phòng và ngăn chặn kịp thời bọn xấu thừa dịp tung tin đồn nhảm, kích giá để đầu cơ trục lợi; kịp thời phát hiện những điểm tập trung hàng để đầu cơ của bọn gian thương, kịp thời cảnh báo xử lý những cửa hàng thương nghiệp đã tạo điều kiện cho con buôn gom hàng thương nghiệp.

6. Ban Tuyên huấn Thành ủy, Mặt trận Tổ quốc thành phố, Liên hiệp Công đoàn thành phố, Hội Liên hiệp phụ nữ thành phố, Thành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các cơ quan thông tấn, báo chí, Đài phát thanh, Đài truyền hình cần có kế hoạch tuyên truyền giải thích sâu rộng chủ trương bù giá của thành phố.

Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phổ biến và sinh hoạt thật thông suốt trong nội bộ chủ trương này.

7. Ủy ban Nhân dân quận, huyện có trách nhiệm chỉ đạo các ngành chức năng tổ chức thực hiện tốt việc bù giá, chỉ đạo cho thương nghiệp đẩy mạnh bán ra, mở rộng mạng lưới đưa hàng đến tận tay người tiêu dùng.

8. Tổ chức giao ban và báo cáo tình hình hàng ngày, tuần, tháng để Thường trực Ủy ban Nhân dân thành phố nắm được tình hình diễn biến toàn thành phố để kịp thời chỉ đạo và uốn nắn.

9. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể, Ủy ban Nhân dân quận, huyện chịu trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện tốt chỉ thị này.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH

Phan Văn Khải